

Ngày 03/10/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
MWG: Mekong Enterprise Fund II, Ltd đăng ký bán 1 triệu cp

CTCP Đầu tư Thế Giới Di động (MWG): Tổ chức Mekong Enterprise Fund II, Ltd đăng ký bán 1 triệu cp trong tổng số 8 triệu cp (tỷ lệ 2,6%) đang sở hữu. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 5/10 đến 3/11/2017.

NTP: Phó TGD đã mua 203.000 cp

CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (NTP): Ông Nguyễn Trung Kiên, Phó TGD, đã mua 203.000 cp, nâng lượng sở hữu sau giao dịch lên 1.175.912 cp (tỷ lệ 1,32%). Giao dịch thực hiện từ 25/9 đến 27/9/2017.

HMS: Ủy viên HĐQT đăng ký bán 120.000 cp

CTCP Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh (HMS): Bà Trần Thị Hoa, Ủy viên HĐQT, đăng ký bán 120.000 cp trong tổng số 142.989 cp (tỷ lệ 1,79%) đang sở hữu. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 5/10 đến 3/11/2017.

C21: Vietnam Equity Holding đăng ký bán 304.400 cp

CTCP Thế kỷ 21 (C21): Tổ chức Vietnam Equity Holding đăng ký bán 304.400 cp trong tổng số 770.749 cp (tỷ lệ 5,69%). Giao dịch dự kiến thực hiện từ 4/10 đến 2/11/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Kinh tế quý IV sẽ tăng trưởng cao góp phần đưa GDP cả năm đạt 6,7%

Trung tâm Nghiên cứu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) vừa đưa ra dự báo: GDP quý 3 năm 2017 ước tăng 7,46% so với cùng kỳ năm 2016, cao hơn nhiều so với mức tăng 6,4% và 6,81% của quý 3 năm 2016 và quý 3 năm 2015. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/kinh-te-quy-iv-se-tang-truong-cao-gop-phan-dua-gdp-ca-nam-dat-67-20171003073126038.chn>

Ngân hàng kỳ vọng lãi suất cho vay giảm 0,03% và 0,09% trong quý IV/2017

Cả 2 nhóm ngân hàng thương mại cổ phần (NHTMCP) lớn và ngân hàng thương mại cổ phần nhỏ đều có bình quân kỳ vọng mật bằng lãi suất cho vay giảm tương ứng là 0,09% và 0,03%. Chi tiết xin xem tại: <http://enternews.vn/ngan-hang-ky-vong-lai-suat-cho-vay-giam-0-09-phan-tram-va-0-03-phan-tram-trong-quy-iv-2017-117629.html>

Ngày 03/10: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.443 đồng, tăng 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 3/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.473 đồng, tăng 5 đồng so với sáng qua. rong khi đó, tỷ giá USD tại một số ngân hàng thương mại niêm yết sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank và Vietinbank vẫn đang niêm yết USD ở mức 22.690-22.760 đồng, không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 03/10: Giá vàng SJC ở mức 36,22 - 36,42 triệu đồng/lượng

Lúc 8h40 sáng nay (3/10), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,22 - 36,42 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm tới 140 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.269.2 USD/oz, giảm 10,2 USD, tương đương 0,8% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước vẫn đang đắt hơn thế giới 1,42 triệu đồng/lượng, không đổi so với sáng qua.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 152.51	22,557.60
	Nasdaq	↑ 20.76	6,516.72
	S&P 500	↑ 9.76	2,529.12
	FTSE 100	↓ -0.16	7,438.68
CHÂU ÂU	DAX	↑ 73.79	12,902.65
	CAC 40	↑ 8.75	5,359.19
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 213.29	20,614.07
	Hang Seng	↑ 618.91	28,173.21
	Shanghai	↑ 9.57	3,349.22

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 03/10/2017

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 02/10: Chỉ số Dow Jones tăng 0.68%, lên 22,557.6 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones cộng 152.51 điểm (tương đương 0.68%) lên 22,557.6 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 9.76 điểm (tương đương 0.39%) lên 2,529.12 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tiến 20.76 điểm (tương đương 0.32%) lên 6,516.72 điểm.

Ngày 02/10: Dầu Brent giảm 1.2%, còn 56.12 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex sụt 1.09 USD (tương đương 2.1%) xuống 50.58 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 21/09/2017, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 12 trên sàn Luân Đôn mất 67 xu (tương đương 1.2%) còn 56.12 USD/thùng.

Ngày 03/10/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-4,23/-0,53%**

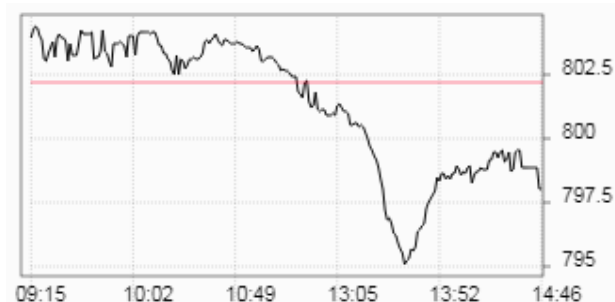
Giá trị (điểm) ↓ **798.00**

Khối lượng (cp) **160,935,454**

Giá trị (tỷ đồng) **3,228.04**

Số cp tăng giá ↑ **93**

Số cp giảm giá ↓ **185**

Số cp đứng giá → **65**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KPF	5.5	5.5	5.5	5.5	71,120 ↑	7.0%
EMC	19.4	20.8	20.8	19.4	2,710 ↑	7.0%
SII	18.5	21	21	18.5	1,070 ↑	6.9%
HAR	11.5	12.5	12.5	11.5	663,740 ↑	6.9%
RIC	7.2	8.1	8.1	7.2	70 ↑	6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-0,98/-0,91%**

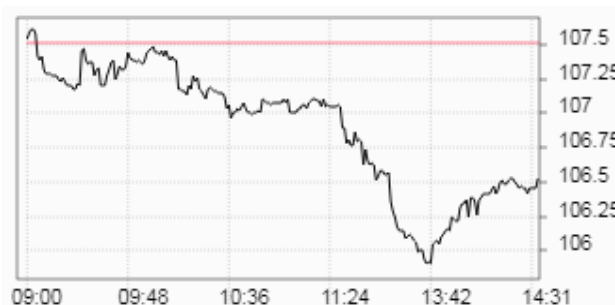
Giá trị (điểm) ↓ **106.53**

Khối lượng (cp) **52,169,791**

Giá trị (tỷ đồng) **581.39**

Số cp tăng giá ↑ **59**

Số cp giảm giá ↓ **122**

Số cp đứng giá → **191**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HTP	5.5	5.5	5.5	5.5	100 ↑	10.0%
V12	13.4	13.4	13.4	13	4,500 ↑	9.8%
SJC	9.5	10.4	10.4	9.4	95,296 ↑	9.5%
SDG	25.5	25.5	25.5	25.5	100 ↑	9.4%
VSM	11.8	11.8	11.8	11.8	100 ↑	9.3%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,161,300	650,350
BÁN	8,584,360	1,392,800
MUA - BÁN	-423,060	-742,450

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 03/10, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 21,50 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 5,85 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 15,65 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 03/10/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 02/10/2017): 2,052,488.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 02/10/2017): 802.23 điểm

Cập nhật ngày 03/10/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.5%	1,451,453,429	148.5	147.9	-0.6	-0.4%	634,960	-0.34
SAB	8.1%	641,281,186	258	256.8	-1.2	-0.5%	7,330	-0.30
VCB	6.6%	3,597,768,575	37.65	37.6	-0.1	-0.1%	1,417,210	-0.07
VIC	6.6%	2,637,707,954	51	51.1	0.1	0.2%	2,940,110	0.11
GAS	6.5%	1,913,950,000	69.5	68.8	-0.7	-1.0%	267,850	-0.53
PLX	3.9%	1,293,878,081	62	60.2	-1.8	-2.9%	459,660	-0.91
CTG	3.3%	3,723,404,556	18.45	18.4	-0.1	-0.3%	648,210	-0.07
BID	3.3%	3,418,715,334	19.7	19.85	0.2	0.8%	2,747,020	0.20
MSN	3.1%	1,147,496,374	55.3	54.9	-0.4	-0.7%	124,800	-0.18
VPB	2.4%	1,332,689,035	37.25	36.9	-0.4	-0.9%	659,660	-0.18
HPG	2.4%	1,264,255,417	39.05	38.8	-0.3	-0.6%	3,500,210	-0.12
ROS	2.3%	430,000,000	107.8	108.5	0.7	0.7%	1,779,090	0.12
MBB	1.8%	1,712,740,909	21.6	21.55	-0.1	-0.2%	1,621,060	-0.03
BVH	1.8%	680,471,434	53.5	53.9	0.4	0.8%	221,400	0.11
NVL	1.8%	589,369,234	61.5	61.4	-0.1	-0.2%	1,912,970	-0.02
VJC	1.6%	300,000,000	107.6	104.4	-3.2	-3.0%	483,790	-0.37
BHN	1.5%	231,800,000	133.4	134	0.6	0.5%	143,650	0.05
FPT	1.1%	461,723,054	48.2	47.85	-0.4	-0.7%	1,087,970	-0.06
STB	0.9%	1,485,215,716	12.3	12.15	-0.2	-1.2%	1,844,640	-0.09
MWG	0.9%	153,950,927	117.3	118	0.7	0.6%	552,510	0.04

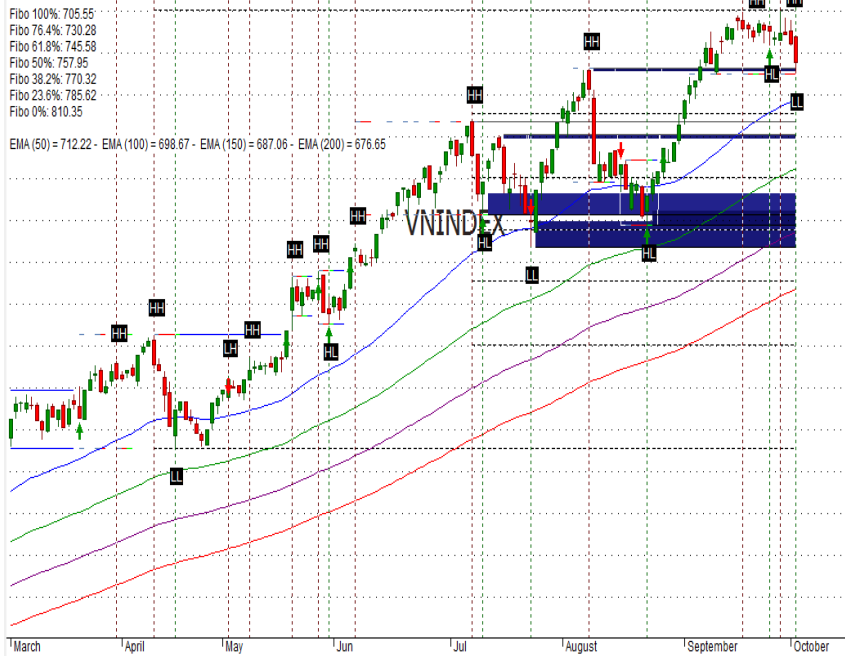
(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 03/10/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

VNINDEX (Daily) - Open: 731.62 - High: 732.87 - Low: 724.48 - Close: 725.58 - Vol: 213,497,776



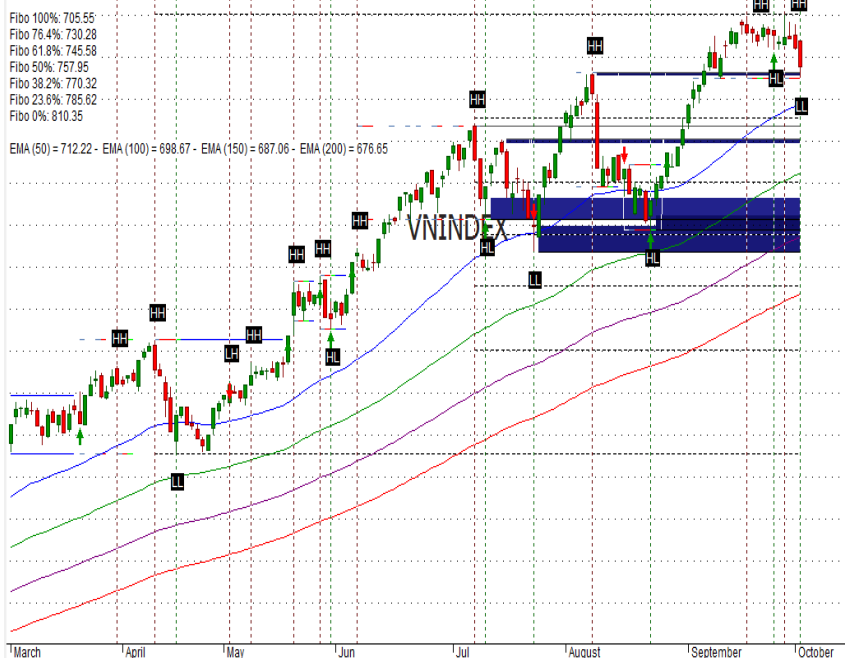
90% cash

10% stocks

Vùng mua: 790 - 795 Vùng chốt lời ngắn hạn: 800 - 805

HNX-INDEX

VNINDEX (Daily) - Open: 731.62 - High: 732.87 - Low: 724.48 - Close: 725.58 - Vol: 213,497,776



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 105.0 - 106.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 107.0 - 108.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 790 - 795 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 790 - 795 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 790. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 780 - 785 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 800 - 805 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 810 - 815 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↓ BBs
MA	→ RSI	→ SD
MACD	↑ Stochastic	→ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 105.0 - 106.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 105.0 - 106.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 105.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 103.0 - 104.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 107.0 - 108.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 109.0 - 110.0 điểm.

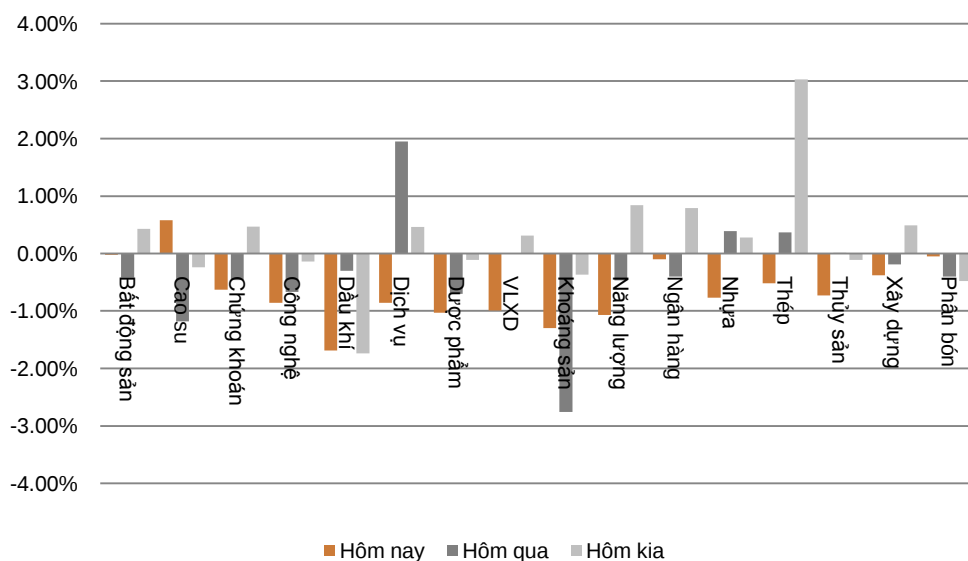
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↓ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 03/10/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.02%
Cao su	↑ 0.58%
Chứng khoán	↓ -0.63%
Công nghệ	↓ -0.86%
Dầu khí	↓ -1.69%
Dịch vụ	↓ -0.86%
Dược phẩm	↓ -1.03%
VLXD	↓ -0.99%
Khoáng sản	↓ -1.30%
Năng lượng	↓ -1.07%
Ngân hàng	↓ -0.10%
Nhựa	↓ -0.77%
Thép	↓ -0.52%
Thủy sản	↓ -0.73%
Xây dựng	↓ -0.38%
Phân bón	↓ -0.05%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dầu khí	GAS	69.5	68.8	↓ -0.7	↓ -1.0%	267,850
	PLX	62	60.2	↓ -1.8	↓ -2.9%	459,660
	PVI	32.2	32.2	→ 0.0	→ 0.0%	113,800
Dược phẩm	DHG	106.1	106.1	→ 0.0	→ 0.0%	72,360
	TRA	116.8	115.1	↓ -1.7	↓ -1.5%	1,000
	DMC	107.6	107.4	↓ -0.2	↓ -0.2%	1,620
Năng lượng	DTK	14	14	→ 0.0	→ 0.0%	-
	DNH	22.5	22.5	→ 0.0	→ 0.0%	-
	NT2	26.6	26.4	↓ -0.2	↓ -0.8%	449,030
Nhựa	NTP	72.5	72	↓ -0.5	↓ -0.7%	36,900
	BMP	78	77.9	↓ -0.1	↓ -0.1%	285,750
	AAA	33.85	33.4	↓ -0.5	↓ -1.3%	1,435,880
Thép	HPG	39.05	38.8	↓ -0.3	↓ -0.6%	3,500,210
	HSG	28.4	28.2	↓ -0.2	↓ -0.7%	1,719,190
	TVN	7.8	7.8	→ 0.0	→ 0.0%	-

Cập nhật ngày 03/10/2017

Ngày 03/10/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 2.13%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 0.36%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sẫm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↓ -0.31%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -2.38%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -1.93%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 1.23%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -2.57%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -0.29%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -6.03%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 1.68%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 0.11%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 0.73%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 3.73%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 0.32%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -5.17%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -1.03%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 03/10/2017

Ngày 03/10/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	50.4688 ↑	0.02% ↓	-2.73% ↑	6.22% ↑	3.64%	03/10/2017
Brent	56.0215 ↑	0.02% ↓	-4.24% ↑	6.93% ↑	10.02%	03/10/2017
Natural gas	2.9071 ↓	-0.10% ↑	0.28% ↓	-3.25% ↓	-1.27%	03/10/2017
Gasoline	1.5555 ↓	-0.17% ↓	-8.53% ↓	-7.81% ↑	3.63%	03/10/2017
Heating oil	1.7627 ↓	-0.20% ↓	-4.37% ↑	2.53% ↑	13.53%	03/10/2017
Ethanol	1.4821 ↓	-1.73% ↓	-3.08% ↓	-5.16% ↓	-5.73%	03/10/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1268.81 ↑	0.03% ↓	-1.98% ↓	-4.98% →	0.00%	03/10/2017
Silver	16.5672 ↑	0.37% ↓	-1.26% ↓	-7.46% ↓	-6.90%	03/10/2017
Platinum	913.4 ↑	0.32% ↓	-0.93% ↓	-9.29% ↓	-6.94%	03/10/2017
Palladium	909.95 ↑	0.05% ↓	-0.44% ↓	-6.86% ↑	30.57%	03/10/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,522.00 →	0.00% ↓	-0.20% ↓	-3.18% ↑	18.26%	03/10/2017
Tea	3.74 →	0.00% ↑	0.54% ↑	14.02% ↑	13.68%	03/10/2017
Soybeans	954.9974 ↓	-0.26% ↓	-0.96% ↑	2.43% ↓	-0.96%	03/10/2017
Wheat	444.1438 ↑	0.06% ↓	-2.11% ↑	3.17% ↑	12.31%	03/10/2017
Cotton	68.2 ↓	-1.27% ↓	-2.70% ↓	-9.38% ↓	-0.77%	03/10/2017
Rice	12.042 ↑	0.04% ↑	0.18% ↓	-0.81% ↑	19.70%	03/10/2017
Cheese	1.662 ↓	-0.06% →	0.00% ↑	0.48% ↓	-5.14%	03/10/2017
Palm Oil	2701 ↑	0.45% ↓	-1.96% ↓	-1.42% ↓	-1.53%	03/10/2017
Milk	16.37 ↓	-0.06% →	0.00% ↑	0.55% ↓	-0.12%	03/10/2017
Cocoa	2037 ↓	-0.29% ↑	3.30% ↑	3.19% ↓	-27.07%	03/10/2017
Rubber	206.8 ↑	0.93% ↓	-2.22% ↓	-6.34% ↑	21.58%	03/10/2017
Orange Juice	152.75 ↓	-0.16% ↑	4.95% ↑	5.42% ↓	-22.42%	03/10/2017
Coffee	127.4 ↑	0.16% ↓	-3.31% ↑	0.55% ↓	-13.79%	03/10/2017
Lumber	406.8 ↑	1.14% ↑	4.31% ↑	2.62% ↑	21.47%	03/10/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	107.825 ↓	-1.17% ↓	-1.28% ↑	3.26% ↑	9.00%	03/10/2017
Bitumen	2200 ↓	-3.17% ↓	-3.85% ↓	-13.66% ↑	36.14%	03/10/2017
Steel	3982 ↑	2.02% ↑	2.44% ↓	-3.98% ↑	84.10%	03/10/2017
Cobalt	58750 →	0.00% ↓	-1.67% ↓	-3.29% ↑	115.60%	03/10/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 03/10/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT), VJC (Dự kiến tăng giá vé máy bay).

Ngày 03/10/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 03/10/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 03/10/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 03/10/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
03/10/2017	04/10/2017	n/a	PPH	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	18.6	0 (0%)
n/a	n/a	1'09/10/2017	SPP	HNX	Giao dịch bổ sung - 3,912,047 CP	22.7	-1.2 (-5.02%)
03/10/2017	04/10/2017	1'09/10/2017	HAN	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	10.7	0 (0%)
04/10/2017	05/10/2017	#REF!	THG	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
04/10/2017	05/10/2017	1'06/10/2017	CKD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	14	0 (0%)
04/10/2017	05/10/2017	20/10/2017	PXS	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	9.9	-0.05 (-0.5%)
04/10/2017	05/10/2017	20/10/2017	VPD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 597 đồng/CP	0 (0%)	0 (0%)
n/a	n/a	04/10/2017	ONE	HNX	Giao dịch bổ sung - 723,334 CP	4.9	0 (0%)
04/10/2017	05/10/2017	n/a	PGT	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	4.1	0.3 (7.89%)
n/a	n/a	05/10/2017	PIC	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,164,359 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	05/10/2017	CTS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 7,229,179 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	05/10/2017	HPI	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 60,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	05/10/2017	CVT	HOSE	Giao dịch lần đầu - 28,223,903 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	05/10/2017	LPB	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 646,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	05/10/2017	HNA	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 225,659,210 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	05/10/2017	THN	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 32,995,411 CP	n/a	n/a
05/10/2017	06/10/2017	n/a	MLN	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0 (0%)
05/10/2017	06/10/2017	27/10/2017	IFC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	15.8	0 (0%)
05/10/2017	06/10/2017	16/10/2017	MLN	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	4	-0.1 (-2.44%)
05/10/2017	06/10/2017	17/10/2017	HHA	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	59.4	0 (0%)
05/10/2017	06/10/2017	19/10/2017	CAV	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	56	-0.5 (-0.88%)
05/10/2017	06/10/2017	20/10/2017	BCC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	9.6	-0.1 (-1.03%)

Cập nhật ngày 03/10/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.